

Bản án số: 84/2023/HS-ST

Ngày 17-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Tuyết Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Phan; Ông Nguyễn Văn Quang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy Phương -Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa Bà Lương Thị Vân - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 82/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2023/QĐXXST-HS ngày 04/8/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn K**, tên gọi khác: Không, giới tính: Nam; Sinh năm: 1983; Nơi sinh: huyện B, tỉnh H; Nơi cư trú: Bản P, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu; Nơi tạm trú: Bản H, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; con ông Trần Văn L, đã chết và con bà Bùi Thị L1, sinh năm 1946. Gia đình bị cáo có 11 anh chị em, bị cáo là con thứ tám trong gia đình; Vợ thứ nhất: Đoàn Thị B, sinh năm 1984 (đã ly hôn); Vợ thứ 2: Nguyễn Thị T, sinh năm 1985; Con: có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 06/4/2023 bị cáo được áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1985; địa chỉ: Bản P, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 02/4/2023, Trần Văn K đang ở nhà tại bản Hô Be thị trấn T thì có số điện thoại 0358.560.164 do một người đàn ông không rõ lai lịch

gọi vào số điện thoại 0974.992.711 của K hỏi có mua rắn không, K trả lời là có. Quá trình trao đổi qua điện thoại, K trả lời giá mua rắn là 200.000 đồng một kg, người này chê giá rẻ nên không bán sau đó nói với K ra ngoài cổng nhà K để gặp nói chuyện trực tiếp. Khi K ra cổng nhà thì gặp người đàn ông này (không mang theo gì) đang đội mũ bảo hiểm và đeo khẩu trang kín mặt hỏi K có mua rắn hổ mang không, K trả lời là có nhưng sau khi K trả giá người này không đồng ý bán rồi bỏ đi đâu không rõ. Một lúc sau có số điện thoại 0336.012.742 do một người đàn ông không rõ lai lịch gọi vào điện thoại của K trao đổi về việc người này muốn bán rắn hổ mang cho K, tuy nhiên hai bên không thống nhất được giá mua bán. Đến khoảng 09 giờ ngày 03/4/2023 khi K đang ở bản Hô Bon, xã P thì số điện thoại 0336.012.742 của người đàn ông hôm trước tiếp tục gọi điện thoại hỏi K có mua rắn hổ mang không, K trả lời là có mua và trả giá 250.000 đồng một kg, người đàn ông này đồng ý bán. Sau đó K và người này hẹn đầu giờ chiều cùng ngày sẽ gặp nhau ở đèo Khâu Giường thuộc bản Phiêng Phát, xã Trung Đồng, huyện T để mua bán rắn, (K không biết nhân thân, lai lịch của người này). Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 03/4/2023 K điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 29A-354.81, nhãn hiệu Ford Fiesta, màu sơn trắng của K đi từ nhà đến đỉnh đèo Khâu Giường, mục đích gặp người đàn ông để mua rắn như đã hẹn. Khi K đi đến đèo Khâu Giường thì dừng xe rồi đi vào nhà của người dân gần đó đợi. Một lúc sau có một người đàn ông không rõ lai lịch điều khiển xe mô tô không rõ biển kiểm soát đi theo hướng từ huyện Than Uyên qua chỗ K dừng xe khoảng 10 mét thì người này dừng lại. Thấy vậy K đi ra chỗ người này hỏi “*Em đấy à*”, người này gật đầu. Lúc này K nhìn thấy ở giá xe phía trước của người đàn ông này có một giỏ nhựa màu đen, bên trong có một túi lưới màu trắng đựng một cá thể rắn hổ mang. Sau đó K mượn được chiếc cân của người dân gần đó mang ra rồi đặt cả giỏ nhựa bên trong có rắn vào cân khối lượng được 5,6 kg. Lúc này người đàn ông bán rắn và K cùng thống nhất sau khi trừ bì là cái giỏ nhựa đi thì con rắn nặng 04 kg rồi K lấy số tiền 1.000.000 đồng ra trả cho người đàn ông này. Mua rắn xong, K cho chiếc giỏ nhựa màu đen bên trong có cá thể rắn vào trong cốp xe ô tô của K rồi điều khiển xe đi về nhà, mục đích để sử dụng, người đàn ông bán rắn là ai và đi đâu thì K không biết. Đến 13 giờ 30 phút cùng ngày khi K điều khiển xe ô tô về đến bản Chom Chăng, xã Thân Thuộc, huyện T thì bị Công an huyện T kiểm tra, phát hiện thu giữ trong cốp xe ô tô của K 01 giỏ nhựa màu đen bên trong có một túi lưới màu trắng đựng 01 cá thể rắn hổ chúa sống, đồng thời thu giữ của K 01 xe ô tô biển kiểm soát: 29A-354.81, nhãn hiệu Ford Fiesta, màu sơn trắng, số máy: M6JA00314, số khung BAMMBYR00314, xe đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15, màu trắng, số IMEI 861711050276831 bên trong có gắn thẻ sim mang số thuê bao 0974.992.711.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã gửi trung cầu giám định đối với 01 cá thể rắn còn sống theo K khai nhận là rắn hổ mang chúa. Tại kết luận

giám định số 446/STTNSV ngày 04/4/2023 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật thuộc Viện hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, kết luận:

Xác định tên loài động vật: Hình ảnh của một cá thể động vật là ảnh chụp loài Rắn hổ chúa có tên khoa học là *Ophiophagus hannah*, Lớp bò sát (Reptilia).

Xác định tình trạng bảo tồn theo quy định của pháp luật:

1. Loài Rắn hổ chúa có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ.

2. Loài Rắn hổ chúa cũng có tên trong Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ.

Bản cáo trạng số 62/CT-VKS-TU ngày 24/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Trần Văn K về tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về bản kết luận điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*” đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 đến 48 tháng. Giao bị cáo cho chính quyền nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục; miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo và tịch thu tiêu hủy những vật chứng cấm lưu hành, vật chứng không có giá trị sử dụng; tịch thu sung quỹ Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe ô tô thu giữ của bị cáo Trần Văn K.

Bị cáo nhất trí với phần đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo; bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Nguyễn Thị T đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo và chị Thùy 01 xe ô tô biển kiểm soát: 29A-354.81, nhãn hiệu Ford Fiesta, màu sơn trắng.

Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo không biết việc mua bán cá thể rắn hổ chúa trên là vi phạm pháp luật vì không biết đó là động vật thuộc loài nguy cấp, quý, hiếm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều,

tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 03/4/2023 tại bản Chom Chăng, xã Thân Thuộc, huyện T, tỉnh Lai Châu, Trần Văn K đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 cá thể (cơ thể động vật còn sống) là Rắn hổ chúa, màu đen, dài 280 cm, nặng 3,2 kg có tên khoa học là *Ophiophagus hannah*, Lớp bò sát (Reptilia), có tên trong phụ lục I, danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP, đồng thời có tên trong nhóm IB, phụ lục 1, danh mục thực vật rừng, động vật nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ, mục đích K để sử dụng thì bị Công an huyện T phát hiện, thu giữ trong cốp xe ô tô do K điều khiển 01 cá thể rắn hổ chúa. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước trong việc bảo vệ động vật nguy cấp quý, hiếm, gây ảnh hưởng đến sự bền vững, ổn định sinh thái tự nhiên. Ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Trần Văn K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy, cấp, quý hiếm” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật. Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc tịch thu $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe ô tô của bị cáo Trần Văn K là chưa đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu; trình độ học vấn thấp 5/12; hiện bị cáo đang trực tiếp chăm sóc con trai Trần Anh Trung, sinh năm 2007 bị bệnh động kinh.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo được Ủy ban nhân dân xã P, huyện T xác nhận trong thời gian qua đã tích cực giúp đỡ các gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn xã P. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy bị cáo nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này thì chấp hành chủ trương chính sách pháp luật của Nhà nước tốt và bị cáo đang phải chăm sóc con trai sinh năm 2007 bị bệnh động kinh tại nhà nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích, tạo điều kiện cho bị cáo chăm sóc con bị bệnh.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 244 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định. Xét thấy bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 cá thể Rắn hổ chúa còn sống, ngày 04/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành bàn giao cá thể rắn trên cho Trung tâm Cứu hộ, bảo tồn và Phát triển sinh vật Hoàng Liên để chăm sóc theo quy định của pháp luật. Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

01 xe ô tô biển kiểm soát: 29A-354.81, nhãn hiệu Ford Fiesta, màu sơn trắng, số máy: M6JA00314, số khung: BAMMBYR00314, xe đã qua sử dụng. Xét thấy đây là xe của bị cáo đã mua, chưa làm thủ tục sang tên bị cáo nhưng bị cáo đã dùng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước theo Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15, màu trắng, số IMEI 861711050276831 bên trong có gắn thẻ sim mang số thuê bao 0974.992.711. Xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo theo Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

01 giỏ nhựa màu đen, 01 túi lưới màu trắng đây là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nhưng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

[6] Những vấn đề có liên quan đến vụ án:

Đối với người đàn ông sử dụng số điện thoại 0358.560.164 đã gọi điện thoại cho bị cáo Trần Văn K để trao đổi với K về việc mua bán rắn. Quá trình điều tra xác định số điện thoại trên được đăng ký bởi Hoàng Văn Thuận, sinh năm 2001, trú tại bản Nà Pè, xã Mường Khoa, huyện T, tỉnh Lai Châu. Tuy nhiên quá trình làm việc tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, Thuận khai bản thân không được đăng ký, không sử dụng và không biết ai đã sử dụng số điện thoại trên và không có việc Thuận trao đổi mua bán rắn với K. Ngoài ra không có tài liệu,

chứng cứ nào khác để chứng minh nội dung trên. Vì vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không có căn cứ để xử lý đối với Hoàng Văn Thuận.

Đối với người đàn ông sử dụng số điện thoại 0336.012.742 đã gọi điện thoại rồi hẹn và bán rấn hổ chúa cho bị cáo Trần Văn K. Quá trình điều tra xác định K không biết nhân thân, lai lịch của người này; qua xác minh người đăng ký sử dụng số điện thoại này là Đoàn Văn Linh, sinh năm 1982, trú tại khóm Phước Bình, phường 2, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh. Tuy nhiên quá trình xác minh tại địa phương Đoàn Văn Linh không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu, làm gì, vì vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T sẽ triệu tập làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật sau.

Đối với người đàn ông bán rấn hổ chúa cho Trần Văn K, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không có căn cứ để xử lý.

Đối với chị Nguyễn Thị T là vợ bị cáo, quá trình điều tra xác định việc K sử dụng chiếc xe ô tô là tài sản chung của bị cáo và chị Thùy đi mua rấn thì Thùy không biết nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không đề cập xử lý đối với Nguyễn Thị T là có căn cứ.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1, 4 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 331, Điều 333; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn K phạm tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm".

[2] Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Trần Văn K 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (17/8/2023). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu giám sát, giáo dục.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi

phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 xe ô tô biển kiểm soát: 29A-354.81, nhãn hiệu Ford Fiesta, màu sơn trắng, số máy: M6JA00314, số khung: BAMMBYR00314, xe đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Trần Văn K 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15, màu trắng, số IMEI 861711050276831 bên trong có gắn thẻ sim mang số thuê bao 0974.992.711

Tịch thu tiêu hủy 01 giỏ nhựa màu đen; 01 túi lưới màu trắng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 11/8/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T với Chi Cục thi hành án dân sự huyện T).

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của họ trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện T;
- Chi Cục THADS huyện T;
- Công an huyện T;
- Bị cáo;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Dương Thị Tuyết Thanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

